

# Ứng dụng mạng xã hội để hỗ trợ việc tương tác ngoài giảng đường: Một trường hợp nghiên cứu tại Khoa Kinh tế - Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Đà Lạt

Nguyễn Thanh Hồng Ân, Nguyễn Văn Tuấn\*

*Khoa Kinh tế - Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Đà Lạt,  
Số 1 Phù Đổng Thiên Vương, Đà Lạt, Lâm Đồng, Việt Nam*

Nhận ngày 16 tháng 8 năm 2017

Chỉnh sửa ngày 09 tháng 9 năm 2017; Chấp nhận đăng ngày 10 tháng 9 năm 2017

**Tóm tắt:** Mục tiêu của nghiên cứu này là đánh giá về hiệu quả của việc sử dụng mạng xã hội để hỗ trợ việc tương tác trong giảng dạy đại học trong bối cảnh Việt Nam. Để thực hiện nghiên cứu này, một nhóm giảng viên và sinh viên tại Khoa Kinh tế - Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Đà Lạt đã thí điểm dùng mạng xã hội có tên là Edmodo để hỗ trợ công tác giảng dạy các học phần được phân công trong một năm học. Kết quả cho thấy việc sử dụng mạng xã hội giúp tăng cường hiệu quả tương tác giữa giảng viên và sinh viên, giữa giảng viên và giảng viên, và nhận được phản hồi tích cực từ cả hai phía. Kết quả nghiên cứu hàm ý rằng việc sử dụng mạng xã hội trong giảng dạy là khả thi và sẽ tác động tích cực lên hiệu quả giảng dạy. Tuy nhiên giảng viên cũng cần phải thiết kế các hoạt động và có cơ chế tương thưởng phù hợp để khuyến khích sinh viên tham gia tích cực hơn vào các hoạt động tương tác của môn học.

**Từ khóa:** Mạng xã hội, Tương tác, Giảng dạy, Edmodo; Việt Nam.

## 1. Giới thiệu

Tương tác qua các mạng xã hội ngày càng trở nên phổ biến, đặc biệt trong giới sinh viên. Đối với các sinh viên, họ sử dụng các mạng xã hội để tạo ra các mạng lưới kết nối cá nhân để có thể chia sẻ các nguồn lực, tương tác, và hợp tác để “tạo ra một sự kết nối giữa kiến thức, cộng đồng, và học tập” [1]. Như vậy, mạng xã hội đối với sinh viên không chỉ là một nơi kết nối bạn bè và chia sẻ thông tin mà còn có thể là nơi hỗ trợ việc học hành.

Sự thay đổi trong cách thức giao tiếp của sinh viên đòi hỏi giảng viên và nhà trường cần phải thay đổi cách thức giảng dạy và tương tác với sinh viên để nâng cao hiệu quả học tập và giảng dạy. Việc ứng dụng mạng xã hội vào hỗ trợ công tác giảng dạy đã được thực hiện từ lâu ở các nước phát triển. Mạng xã hội có thể giúp việc tương tác giữa giảng viên và sinh viên và tương tác giữa sinh viên với nhau trong quá trình học tập trở nên dễ dàng hơn, từ đó, giúp việc học tập trở nên thú vị và hiệu quả hơn. Trong bối cảnh Việt Nam, một nghiên cứu của Nguyễn và Nguyễn (2016) đã kết luận rằng mạng xã hội như Facebook có thể hỗ trợ sinh viên trong việc chia sẻ, tìm kiếm thông tin học tập và tăng cường lối sống chủ động, từ đó có ảnh hưởng tích cực đến kết quả học tập của sinh

\* Tác giả liên hệ. ĐT.: 84-.....

Email: tuannv@dlu.edu.vn

<https://doi.org/10.25073/2588-1159/vnuer.4092>

viên [2]. Tuy nhiên, việc chuyển từ các tương tác truyền thống qua một phương thức tương tác mới, thông qua mạng xã hội, sẽ có nhiều vấn đề mới phát sinh như sự tiếp nhận của sinh viên, quyền riêng tư, hay an toàn thông tin. Điều này đòi hỏi mọi kế hoạch đổi mới phương thức tương tác thông qua mạng xã hội cần phải được cân nhắc kỹ càng trước khi áp dụng rộng rãi.

Mục tiêu của nghiên cứu này là đánh giá về hiệu quả của việc sử dụng mạng xã hội trong công tác giảng dạy đại học trong bối cảnh Việt Nam. Để thực hiện nghiên cứu này, một nhóm giảng viên và sinh viên tại khoa Kinh tế - Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Đà Lạt đã thí điểm dùng mạng xã hội có tên là Edmodo (địa chỉ: [www.edmodo.com](http://www.edmodo.com)) để hỗ trợ công tác giảng dạy 3 học phần được phân công trong niên học 2016-2017. Sau khi kết thúc học phần, các giảng viên này sẽ được phỏng vấn chuyên sâu về cách thức cũng như hiệu quả của việc áp dụng mạng xã hội vào công tác giảng dạy. Ngoài ra, một nhóm các sinh viên từ các lớp học thí điểm nêu trên cũng được phỏng vấn chuyên sâu về cùng hai chủ đề trên để cung cấp một cái nhìn khác từ phía sinh viên. Kết quả nghiên cứu cho thấy, về tổng quát, cả sinh viên và giảng viên đều đánh giá tích cực về việc áp dụng mạng xã hội vào công tác giảng dạy và học tập của họ. Cụ thể, sự minh bạch và kịp thời của thông tin giữa giảng viên và sinh viên và ngược lại được đánh giá là một ưu điểm lớn nhất của mạng xã hội. Tuy nhiên, trái với kỳ vọng, việc sử dụng mạng xã hội để tương tác học thuật giữa các sinh viên với nhau trong quá trình học dường như vẫn còn rất hạn chế. Kết quả phỏng vấn chuyên sâu cho thấy lý do cho hiện tượng này một phần là do thói quen học tập thụ động của sinh viên. Tuy nhiên, một lý do khác mà các sinh viên cũng chỉ ra là do các hoạt động tương tác, tranh luận, chia sẻ quan điểm và tài liệu học thuật chưa được tổ chức một cách hợp lý và chưa có những khuyến khích phù hợp để thu hút sinh viên tham gia.

## 2. Tổng quan nghiên cứu về việc ứng dụng mạng xã hội trong giảng dạy

Công nghệ mạng xã hội là sự kết hợp giữa các website, dịch vụ, và các hoạt động trên internet để hỗ trợ việc giao tiếp, phối hợp, xây dựng cộng đồng, tham gia, và chia sẻ thông tin. Theo định nghĩa trong Bryer và Zavattaro (2011) thì “truyền thông xã hội là các công nghệ hỗ trợ việc tương tác xã hội, giúp cho việc phối hợp và thảo luận giữa những người tham gia” [3, p.327]. Những công nghệ này bao gồm blog, wiki, công cụ chia sẻ nội dung đa phương tiện (audio, hình, phim, chữ,...) và các nền tảng tương tác như Facebook, MySpace, Ning, Youtube, Flickr, Twitter, và Friendster. Đa số các công nghệ này cho phép các thành viên tạo ra một tài khoản để có thể chia sẻ (post) các nội dung (chữ, video, audio, hình...) hay kết nối (link) đến các nội dung có liên quan [4].

Việc áp dụng công nghệ thông tin và internet trong giảng dạy đã được thực hiện từ lâu trong các trường đại học tại các nước phát triển. Hình thức phổ biến mà ta thấy đó là sử dụng website môn học mà trên đó các giảng viên chia sẻ (post) các bài học và các thông báo liên quan tới môn học. Cách làm này đã từng tỏ ra rất hiệu quả. Giảng viên có thể chủ động chia sẻ các nội dung mình muốn với sinh viên mà vẫn giữ được sự riêng tư và an toàn thông tin cho cá nhân, trong khi kỹ thuật thực hiện cũng không quá phức tạp. Về phía sinh viên, cách làm này cũng khá tiện lợi vì sinh viên có thể truy cập các thông tin mình cần ở mọi nơi và bất cứ khi nào mình muốn mà không phải gặp mặt trực tiếp giảng viên hay thông qua một trung gian nào.

Tuy nhiên, cách làm truyền thống này cũng có một số hạn chế. Thứ nhất, việc dùng website thông báo không hỗ trợ cho việc tương tác hai chiều giữa giảng viên và sinh viên. Thông tin trên website sẽ đi theo chiều từ giảng viên đến sinh viên và không có chiều ngược lại. Giảng viên là người cung cấp thông tin và sinh viên là người tiếp nhận. Nói cách khác, nó chỉ làm cho cách truyền đạt thông tin cũ trở nên hiệu quả hơn chứ không phải là một cách truyền đạt

thông tin mới. Thứ hai, sự tương tác giữa các sinh viên với nhau, không được hỗ trợ bởi nền tảng này. Theo triết lý giáo dục mới, lấy sinh viên làm trung tâm và chú trọng việc tự học, chia sẻ, thảo luận, và làm việc nhóm, phương pháp tương tác thông qua website môn học rõ ràng không mang lại nhiều lợi ích như kỳ vọng. Thứ ba, sự tương tác giữa giảng viên và sinh viên thông qua website môn học không diễn ra theo thời gian thực. Việc tiếp nhận thông tin sẽ phụ thuộc vào thời điểm sinh viên truy cập, nên thông tin có thể đến với sinh viên không kịp thời. Điều này cũng cho thấy mối quan hệ giữa giảng viên và sinh viên là rất lỏng lẻo, và sinh viên ở vị thế bị động và có thể không tham gia vào quá trình học tập.

Ngày nay, sự phát triển của mạng xã hội đã cho phép quá trình tương tác giữa các sinh viên với nhau và với giảng viên trở nên thuận lợi hơn. Dựa trên thực tế đó, một số trường đã thay đổi cách tương tác của mình với sinh viên để tăng cường mối kết nối với sinh viên bằng cách sử dụng mạng xã hội. Nhiều nghiên cứu đã cho thấy việc sử dụng mạng xã hội để tương tác như vậy có tác động tích cực lên chất lượng giảng dạy và học tập, vì giảng viên và các sinh viên cùng chủ động tạo ra, chia sẻ kiến thức với nhau, và cùng hợp tác trong quá trình học tập [5]. Morgan, Seaman và Tinti-Kante (2011) tìm hiểu cách các đại học hiện đại dùng truyền thông xã hội để phục vụ công tác giảng dạy, học tập, và chia sẻ [6]. Họ phát hiện ra rằng truyền thông xã hội là một công cụ hợp tác hiệu quả. Kết quả cho thấy các video trên các trang chia sẻ video như Youtube hỗ trợ rất nhiều cho công việc giảng dạy [6].

Ishtaiwa và Dukmak (2013) khảo sát quan điểm của các giảng viên về việc dùng blog và wiki trong giảng dạy [7]. Kết quả phỏng vấn 15 giảng viên cho thấy họ dùng blog và wiki để hỗ trợ việc hợp tác học tập trong lớp học thay vì việc cạnh tranh điểm số như trong các lớp học truyền thống [7]. Do vậy, các giảng viên trong mẫu nghiên cứu cho rằng hai công cụ trên có thể hỗ trợ tương tác, sáng tạo, chia sẻ, và truyền bá kiến thức, cũng như phát triển kỹ năng tổng hợp và tư duy phản biện của sinh viên [7].

Yakin và Gencel (2013) khảo sát việc dùng các công cụ mạng xã hội để phục vụ việc học tập một cách phi chính thức và phát hiện ra rằng đa số sinh viên dùng Facebook như là một công cụ quan trọng để thực hiện hoạt động học tập của mình [8]. Các sinh viên thường thực hiện việc tương tác, hỗ trợ lẫn nhau, học hỏi từ các chuyên gia, truyền đạt thông tin thông qua Facebook [8]. Cain và Policastro (2011) giới thiệu cách học dựa trên Facebook như là một hoạt động học tập cho sinh viên ngành Quản trị được học và ngành Lãnh đạo [9]. Kết quả cho thấy rằng các sinh viên đều đánh giá cao hiệu quả và khả năng tạo kết nối với các chuyên gia trong ngành và được “tiếp cận thế giới thực” mà phương pháp này mang lại [9].

Một nghiên cứu khác được thực hiện bởi Irwin, Ball, Desbrow và Leveritt (2012) trình bày về các tương tác của sinh viên trên trang web môn học trên nền tảng Facebook và quan điểm của họ về cách làm này [10]. Các tác giả đã khảo sát 253 sinh viên đang học 4 môn tại Khoa Sức khỏe cộng đồng, Đại học Griffith (cả đại học và sau đại học). Họ tạo ra 4 trang web môn học cho 4 môn này trên nền tảng Facebook, cung cấp thông tin môn học và cho phép sinh viên tương tác với nhau trên các trang web này [10]. Các giảng viên tải các nội dung hay bài giảng lên trang Blackboard, các thông báo về kiểm tra, các bài đọc tham khảo, và các câu hỏi thảo luận lên Facebook. Sinh viên cũng được khuyến khích tham gia thảo luận và đặt câu hỏi. Kết quả khảo sát cho thấy đa số sinh viên đánh giá trang trên Facebook là công cụ thiệu quả và dễ sử dụng để thông tin và tương tác với giảng viên và bạn học theo thời gian thực [10]. Nghiên cứu của Rambe (2012) về việc dùng Facebook để hỗ trợ cách tương tác gặp mặt đối mặt ở hai nhóm sinh viên năm nhất ở Đại học Nam Phicho thấy sinh viên xem Facebook là một nơi hiệu quả để phát huy trí tuệ tập thể và tương tác với bạn bè và giảng viên ngoài lớp học [11].

Một nghiên cứu khác của Andrade, Castro, và Ferreira (2012), khảo sát trên 122 sinh viên của các khóa học Thạc sỹ, lại tập trung vào việc khám phá xem việc kết hợp Twitter, một công

cụ Web 2.0, với PowerPoint, một công cụ Web 1.0, trong giảng dạy sẽ mang lại hiệu quả ra sao [12]. Các tác giả đính kèm một hashtag Twitter vào các phần liên quan trong slide trình chiếu của mình với mục tiêu cho sinh viên một địa chỉ trên Twitter để họ có thể hỏi và trả lời, bầu chọn câu trả lời, và trả lời các câu hỏi trắc nghiệm về nội dung tương ứng [12]. Cách làm này tạo ra một không gian tương tác giữa sinh viên và giảng viên và giữa sinh viên với sinh viên về các nội dung liên quan tới bài học. Kết quả cho thấy cách kết hợp này mang lại hiệu quả tương tác rất tốt. Sinh viên đã tham gia nhiệt tình và phản hồi rất tích cực [12].

Cũng về ứng dụng Twitter vào giảng dạy, Lin, Hoffman, và Borengasser (2013) đã thực hiện một nghiên cứu định tính về cách dùng Twitter để hỗ trợ việc giảng dạy ở các khóa đào tạo đại học và cao học, với số lượng sinh viên tham gia khảo sát là 44 [13]. Các sinh viên tham gia dự án này được yêu cầu tạo ra một tài khoản Twitter và liên kết với nhau (follow), theo dõi các hashtag, và post 75 dòng tweet trong suốt học kỳ. Giảng viên cũng tweet các thông báo và thông tin khác liên quan tới môn học qua Twitter. Các tin nhắn twitter này sẽ được thu thập và phân tích để tìm ra xu hướng sử dụng của những người tham gia nghiên cứu. Kết quả cho thấy, bản chất không tổ chức và không chính thống của Twitter đã không khuyến khích sinh viên chia sẻ nhiều qua Twitter [13]. Những sinh viên quen dùng Twitter thì tích cực chia sẻ thông tin qua nền tảng này. Tuy nhiên, khi các câu hỏi được nêu ra thì không sinh viên nào tham gia trả lời. Do vậy, các nhà nghiên cứu khuyến nghị rằng giảng viên sử dụng Twitter nên thiết kế các hoạt động có tổ chức và quy trình thực hiện rõ ràng thì sinh viên mới tham gia phản hồi [13].

Tuy nhiên, việc sử dụng mạng xã hội trong giảng dạy cũng có một số bất cập cần phải lưu ý. Một số nhà nghiên cứu như Waycott, Bennett, Kennedy, Dalgarno, và Gray (2010), hay Lederer (2012) cho rằng thiết kế của mạng xã hội về bản chất là không phù hợp hay không nhằm mục đích hỗ trợ giáo dục và việc áp dụng chúng vào lĩnh vực giáo dục cần phải được cân

nhắc [14, 15]. Lý do thứ nhất họ đưa ra là mạng xã hội có thể làm phân tâm sinh viên. Như nhiều giảng viên hay than phiền, một số sinh viên dùng mạng xã hội trong lớp mà không nghe giảng bài hay thậm chí không đi học vì đã có thể theo dõi lớp học qua internet [14, 15]. Điều này có thể làm giảm hiệu quả của quá trình giảng dạy và học tập trong trường đại học [14, 15]. Thứ hai, dù mạng xã hội là nơi tương tác rất thuận tiện, các vấn đề phát sinh mà nó mang lại cũng không phải ít. Điển hình có thể kể đến là nạn quấy nhiễu đời sống riêng tư qua mạng xã hội, truyền bá những thông tin sai sự thật, không kiểm chứng, lộ thông tin cá nhân hay những thông tin nhạy cảm khác, hay vấn nạn post những thông tin không liên quan đến môn học [14, 15]. Ngoài ra, các nhà nghiên cứu còn cho rằng mạng xã hội có thể làm giảm kỹ năng giao tiếp trực tiếp của sinh viên [14, 15].

Về phía giảng viên, việc sử dụng mạng xã hội trong giảng dạy cũng tạo nên một số quan ngại. Moran và ctg. (2011) chỉ ra rằng các giảng viên rất quan ngại về sự riêng tư và kỹ năng sử dụng [6]. Các giảng viên không muốn bị quấy rầy quá nhiều từ các tin nhắn và các trao đổi trên diễn đàn mạng xã hội (giữa các sinh viên) trong khoảng thời gian họ đang ở bên gia đình. Ngoài ra, việc thiếu kỹ năng sử dụng và kiểm soát mạng xã hội cũng khiến nhiều giảng viên khá thận trọng trong việc ứng dụng mạng xã hội trong giảng dạy [6].

Thông qua một số nghiên cứu về hiệu quả áp dụng mạng xã hội trong giảng dạy nêu trên, chúng ta có thể thấy rằng mạng xã hội có thể nâng cao hiệu quả cho công tác giảng dạy, tương tác, và chia sẻ thông tin giữa các bên trong quá trình giảng dạy. Việc áp dụng công nghệ này vào giảng dạy cũng nhận được các phản hồi tích cực từ sinh viên và giảng viên, khiến việc học tập trở nên thú vị hơn, thái độ học tập trở nên tích cực hơn. Tuy vậy, việc sử dụng mạng xã hội trong giảng dạy cũng đặt ra nhiều thách thức, như vấn đề về sự riêng tư, bảo mật, kỹ năng sử dụng và quản lý, khả năng thiết kế các hoạt động phù hợp với môi trường mạng xã hội. Do vậy, việc áp dụng mạng xã hội trong giảng dạy cần phải được cân nhắc kỹ

hơn trên nhiều mặt để có thể mang lại hiệu quả trong quá trình giảng dạy và học tập, cũng như giảm thiểu các tác động tiêu cực đến giảng viên và sinh viên.

Từ các nghiên cứu trước ở các nước, ta thấy việc áp dụng mạng xã hội vào hỗ trợ công tác giảng dạy đại học đã được thực hiện rộng rãi và cũng đã có rất nhiều nghiên cứu đánh giá ở nhiều quốc gia trên thế giới. Ở Việt Nam, việc áp dụng mạng xã hội vào hỗ trợ công tác giảng dạy thường là nỗ lực của từng cá nhân giảng viên và hiện chưa có một nghiên cứu có hệ thống nào về hiệu quả của hoạt động này, ngoài nghiên cứu của Nguyễn và Nguyễn (2016) [2] đã trình bày ở trên. Do đó, xuất phát từ bối cảnh Việt Nam, mục tiêu mà nghiên cứu này hướng đến là đánh giá về hiệu quả của việc sử dụng mạng xã hội để hỗ trợ việc tương tác ngoài giảng đường giữa các bên tham gia quá trình đào tạo đại học.

### 3. Phương pháp nghiên cứu

Đề thực hiện nghiên cứu này, một nhóm giảng viên gồm 3 người tại Khoa Kinh tế - Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Đà Lạt đã thí điểm dùng mạng xã hội có tên là Edmodo<sup>1</sup> để hỗ trợ công tác giảng dạy cho 3 học phần được phân công trong niên học 2016-2017, trong đó có 1 học phần cho 3 lớp theo hình thức đồng giảng dạy (ban giảng huấn gồm 3 người, cùng nhau thiết kế và tổ chức bài giảng) và 2 học phần còn lại cho 4 lớp theo hình thức giảng dạy một giảng viên. Tổng số sinh viên tham gia sử dụng trang web này trong 7 lớp học là 721 sinh viên.

Quy trình nghiên cứu được thực hiện như sau. Trước tiên, các giảng viên được yêu cầu thành lập một trang web môn học trên mạng xã hội [www.edmodo.com](http://www.edmodo.com). Các sinh viên cũng được yêu cầu tạo một tài khoản cá nhân trên trang web này và đăng ký làm thành viên tham

<sup>1</sup> Edmodo là một trang web chuyên về giáo dục, áp dụng ý tưởng về xây dựng một mạng xã hội nhưng có điều chỉnh để phù hợp với môi trường giảng dạy trong trường học cũng như các đại học (địa chỉ: [www.edmodo.com](http://www.edmodo.com)).

gia trang web môn học do giảng viên tạo ra. Sau đó, giảng viên và sinh viên được yêu cầu sử dụng trang web này để tương tác tất cả các nội dung liên quan đến môn học (ví dụ, thông báo, đặt câu hỏi, giải đáp thắc mắc, nộp bài tập, làm bài kiểm tra, cung cấp và chia sẻ tài liệu học tập, trao đổi quan điểm, tranh luận về các chủ đề của môn học).

Sau khi kết thúc học kỳ, các giảng viên này sẽ được phỏng vấn chuyên sâu về cách thức cũng như hiệu quả của việc áp dụng mạng xã hội vào hỗ trợ việc tương tác giữa sinh viên và giảng viên ngoài giảng đường. Ngoài ra, tại mỗi lớp, một nhóm từ 8 - 15 thành viên, bao gồm trưởng lớp và các nhóm trưởng các nhóm học tập và một số thành viên tích cực trong các lớp, cũng được tập hợp để tạo thành một nhóm thảo luận tập trung về cùng hai chủ đề nêu trên để cung cấp một cái nhìn khác từ phía sinh viên. Kết quả phỏng vấn và thảo luận sẽ được thu thập và tổng hợp theo quy trình nghiên cứu định tính được trình bày trong [16].

### 4. Kết quả và thảo luận

#### 4.1. Về mặt kỹ thuật và sự tiện dụng

Kết quả tổng hợp từ các cuộc phỏng vấn giảng viên và thảo luận nhóm của sinh viên đều cho thấy các thành viên trong môn học không gặp khó khăn gì về kỹ thuật khi áp dụng mạng xã hội vào quá trình giảng dạy và học tập. Cụ thể, cả sinh viên và giảng viên đều cho rằng việc đăng nhập Edmodo là hoàn toàn đơn giản. Sinh viên và giảng viên chỉ cần khoảng 5 phút là có thể tạo ra một tài khoản Edmodo cho mình. Thêm vào đó, những thông tin cần thiết cho đăng nhập cũng rất căn bản, chỉ cần họ tên, email liên lạc (tùy chọn), ảnh nhận diện (tùy chọn), và mật mã tham gia môn học do giảng viên cung cấp, nên việc lộ thông tin cá nhân sẽ được giảm thiểu.

Ngoài ra, những quan ngại về việc khó kiểm soát hoạt động của các thành viên trong mạng xã hội cũng được đánh giá là không đáng kể. Với mạng xã hội chuyên dùng cho giáo dục

như Edmodo, giảng viên có thể can thiệp khá sâu vào tài khoản đăng ký của sinh viên, chẳng hạn như thay đổi mật khẩu, xóa hình đại diện nếu không phù hợp, kiểm duyệt trước các nội dung thông tin được sinh viên tải lên trước khi cho hiển thị trên diễn đàn, và loại bỏ sinh viên ra khỏi diễn đàn môn học nếu sinh viên đó có những hoạt động không phù hợp.

Kết quả trên cho thấy những khó khăn về kỹ thuật hay khả năng kiểm soát hoạt động của các thành viên trên mạng xã hội được thiết kế riêng cho các hoạt động giáo dục như Edmodo không thực sự là vấn đề đáng quan ngại. Điều này trái ngược với kết quả nghiên cứu trước đó của Moran và ctg. (2011), được trình bày trong [6]. Tuy nhiên, giảng viên và sinh viên đều đồng thuận rằng cần có một bộ nội quy và hướng dẫn sử dụng để thiết lập các quy tắc ứng xử trên mạng xã hội một cách thống nhất giữa các giảng viên. Bộ nội quy và hướng dẫn sử dụng này cần được công bố cho sinh viên để áp dụng lâu dài và nhất quán qua nhiều năm học thì hiệu quả sẽ cao hơn.

#### 4.2. Tương tác ngoài lớp học

##### a) Tương tác giữa giảng viên và sinh viên

Kết quả khảo sát cho thấy cả giảng viên và sinh viên đều đánh giá rằng mạng xã hội giúp nâng cao hiệu quả tương tác giữa giảng viên và sinh viên ngoài lớp học. Việc các sinh viên đều được kết nối trực tiếp vào diễn đàn thông qua email giúp cho các thông báo, các tài liệu chia sẻ, các bài kiểm tra và bài tập của môn học đều đến trực tiếp với từng cá nhân sinh viên trong lớp mà không phải qua bất cứ trung gian nào như trước kia (ví dụ như ban cán sự lớp hay giáo vụ của khoa). Điều này giúp tăng tính kịp thời và sự minh bạch thông tin của môn học. Hiện tượng một số sinh viên than phiền về việc không nắm được thông tin môn học đã được giảm thiểu.

Ở chiều ngược lại, các câu hỏi, thắc mắc từ sinh viên đặt ra trên diễn đàn cũng được gửi đến giảng viên rất nhanh chóng thông qua hệ thống email tự động của diễn đàn. Các giảng viên cho biết sau khi áp dụng mạng xã hội, các

câu hỏi mà họ nhận được liên quan đến môn học đã tăng đáng kể so với trước. Tình trạng sinh viên gọi điện hoặc nhắn tin ngoài giờ học để thắc mắc với giảng viên đã không còn. Ngoài ra, các câu trả lời của giảng viên trên mạng xã hội đều được công khai với cả lớp, giúp hạn chế tình trạng từng cá nhân sinh viên hỏi cùng một nội dung, khiến giảng viên cảm thấy phiền phức khi phải trả lời nhiều lần cho cùng một câu hỏi.

Khả năng nâng cao hiệu quả tương tác giữa giảng viên và sinh viên ngoài giờ học cũng chính là nội dung được giảng viên và sinh viên đánh giá cao nhất khi được hỏi về ưu điểm của mạng xã hội Edmodo trong việc khuyến khích tương tác trong quá trình giảng dạy, và kết quả này cũng tương đồng với nghiên cứu của Andrade, Castro, và Ferreira (2012) được trình bày trong [12].

##### b) Tương tác giữa sinh viên và sinh viên

Trái ngược với kết luận tích cực về tương tác giữa giảng viên và sinh viên, kết quả khảo sát cho thấy sinh viên dường như không dùng mạng xã hội của môn học để tương tác với nhau trong quá trình học tập. Các giảng viên cho biết các hoạt động thảo luận, tranh luận về một số chủ đề trong môn học mà giảng viên đưa ra trên diễn đàn thường có rất ít sinh viên hưởng ứng. Các hoạt động chia sẻ tài nguyên học tập giữa các sinh viên trên diễn đàn cũng không được hưởng ứng như kỳ vọng. Bằng chứng là trong suốt quá trình thử nghiệm, chỉ có 2 lượt sinh viên tự nguyện chia sẻ tài liệu học tập. Số sinh viên tham gia trả lời câu hỏi của các bạn đăng trên diễn đàn (ngoài giảng viên) là 5 lượt. Đáng chú ý nhất là không có sinh viên nào tham gia tranh luận về một chủ đề mà giảng viên đưa ra cho các sinh viên. Tuy nhiên, số sinh viên chia sẻ tài liệu học tập lên diễn đàn đã tăng lên 18 lượt khi một số giảng viên áp dụng chính sách cộng điểm khuyến khích.

Kết quả thảo luận từ phía sinh viên cũng xác nhận lại phát hiện nêu trên. Các sinh viên cho rằng thói quen học tập thụ động, ngại phát biểu và chia sẻ thông tin ra ngoài phạm vi những bạn bè thân thiết trong nhóm học tập là lý do chính khiến sinh viên ít tham gia trao đổi

với cả lớp trên diễn đàn. Điều này khiến các sinh viên chỉ coi mạng xã hội môn học là nơi tương tác giữa giảng viên và sinh viên mà thôi. Để tương tác với nhau, sinh viên thường hình thành các nhóm nhỏ và dùng một số kênh thông tin ngoài diễn đàn môn học (như Facebook, hay điện thoại) nhiều hơn. Ngoài ra, một lý do khác mà sinh viên nêu ra là các hoạt động thảo luận và tranh luận mà giảng viên đưa ra chưa được tổ chức một cách rõ ràng. Sinh viên chưa được hướng dẫn và hỗ trợ trong việc thay đổi từ thói quen học tập thụ động qua thói quen học tập chủ động và trau dồi tư duy phản biện. Ngoài ra, sinh viên cũng cho rằng các chính sách khuyến khích, khen thưởng sẽ thu hút sinh viên tham gia tương tác trao đổi nhiều hơn trên diễn đàn môn học.

Phát hiện nêu trên cho thấy sinh viên vẫn chưa sử dụng mạng xã hội môn học để trao đổi kiến thức chuyên môn ngoài giảng đường với nhau mà thường sử dụng những kênh ngoài diễn đàn môn học đã được thiết lập. Điều này tương đồng với kết quả nghiên cứu của Lin, Hoffman, và Borengasser (2013) trong [13]. Ngoài ra, kết quả nghiên cứu cũng cho thấy ngoài thói quen học tập của sinh viên, lý do cho việc ít sử dụng mạng xã hội môn học để trao đổi học thuật trong sinh viên có thể còn bắt nguồn từ việc tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp chưa hợp lý và thiếu cơ chế khuyến khích từ phía giảng viên. Kết quả này hàm ý rằng giảng viên cần thiết kế các hoạt động và có cơ chế tương thưởng phù hợp để khuyến khích sinh viên tham gia các hoạt động thảo luận và tranh luận ngoài lớp học trên mạng xã hội.

#### c) Tương tác giữa giảng viên và giảng viên

Mạng xã hội, mà cụ thể trong trường hợp này là trang web Edmodo, cho phép nhiều giảng viên cùng tham gia tương tác với sinh viên trong cùng một môn học. Điều này hết sức thuận lợi cho việc áp dụng phương pháp đồng giảng dạy (co-teaching) mà Trường Đại học Đà Lạt đang hướng đến. Kết quả khảo sát cho thấy các giảng viên tham gia thử nghiệm cho rằng mạng xã hội có thể hỗ trợ rất tốt cho phương pháp đồng giảng dạy. Các giảng viên trong cùng một môn học hoặc những môn có chuyên

môn gần với nhau có thể tương tác, trao đổi, chia sẻ các nguồn tài nguyên giảng dạy và có thể cùng tham gia tương tác với sinh viên. Điều này giúp quá trình đổi mới phương pháp giảng dạy diễn ra được dễ dàng và hiệu quả hơn.

## 5. Kết luận và hàm ý chính sách

Sau một năm thí điểm sử dụng mạng xã hội Edmodo vào việc hỗ trợ công tác giảng dạy, kết quả khảo sát cho thấy các giảng viên và sinh viên tham gia thử nghiệm nhìn chung đánh giá cao hiệu quả của việc sử dụng mạng xã hội vào công tác giảng dạy. Cụ thể, mạng xã hội giúp cho việc tương tác giữa giảng viên và sinh viên ngoài giảng đường trở nên hiệu quả hơn, giúp thông tin môn học đến với sinh viên kịp thời và minh bạch hơn. Ngoài ra các thắc mắc của sinh viên cũng đến được với giảng viên dễ dàng hơn và được trả lời một cách hiệu quả hơn. Điều này tương đồng với kết quả nghiên cứu của Andrade, Castro, và Ferreira (2012) được nêu trong [12].

Ngoài ra, kết quả nghiên cứu cũng cho thấy các quan ngại về kỹ thuật và khả năng quản trị hoạt động của mạng xã hội trong môn học không phải là một vấn đề đáng kể. Sinh viên và giảng viên đều cho biết việc thiết lập, vận hành, và quản lý hoạt động tương tác môn học trên mạng xã hội đều khá dễ dàng và họ không gặp bất cứ trở ngại nào về mặt kỹ thuật. Phát hiện này trái ngược với kết quả khảo sát của Moran và ctg. (2011) được trình bày trong [6]. Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu cũng cho thấy việc sử dụng mạng xã hội môn học để thúc đẩy tương tác giữa các sinh viên vẫn còn nhiều bất cập. Ngoài lý do thói quen học tập thụ động, không quen thuộc với các hoạt động thảo luận, tranh luận, và tư duy phản biện, một lý do khác được sinh viên nêu ra là do các hoạt động tương tác giữa sinh viên chưa được tổ chức một cách có hệ thống và chưa có cơ chế khuyến khích sinh viên tham gia.

Chúng tôi kết luận rằng việc áp dụng mạng xã hội vào việc hỗ trợ tương tác ngoài giờ học giữa các thành viên tham gia quá trình đào tạo

là việc hoàn toàn khả thi và sẽ mang lại hiệu quả tích cực. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra rằng giảng viên cần phải thiết kế các hoạt động tương tác giữa sinh viên, như thảo luận, tranh luận, chia sẻ tài liệu, một cách có hệ thống và có chính sách khuyến khích phù hợp để thúc đẩy sinh viên tham gia.

Tuy đưa ra một số kết quả có ý nghĩa về việc áp dụng mạng xã hội trong giảng dạy, nghiên cứu này cũng có những thiếu sót không thể tránh khỏi. Thứ nhất, do việc ứng dụng mạng xã hội Edmodo vào giảng dạy tại Khoa Kinh tế - Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Đà Lạt chỉ mới được thực hiện thí điểm trên quy mô nhỏ và trong một năm học nên số lượng và đối tượng khảo sát của nghiên cứu còn hạn chế. Thêm vào đó, nghiên cứu này áp dụng phương pháp nghiên cứu định tính nên độ tin cậy và khả năng tổng quát hóa của kết quả nghiên cứu cũng bị giới hạn. Do đó, chúng tôi tin rằng một nghiên cứu định lượng nên được tiến hành trong tương lai để khẳng định lại các phát hiện của nghiên cứu này.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Kitsantas, A. and Dabbagh, N., Learning to learn with integrative learning technologies (ILT): A practical guide for academic success, Greenwich, CT: Information Age Publishing, 2010.
- [2] Nguyễn, T.K.H. và Nguyễn, L.N., "Tác động của mạng xã hội Facebook đối với sinh viên hiện nay", Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Nghiên cứu Chính sách và Quản lý, 32 (2016) 2, 68-74.
- [3] Bryer, T. and Zavattaro, S., "Social media and public administration: Theoretical dimensions and introduction to symposium", Administrative Theory & Praxis, 33 (2011) 3, 325-340.
- [4] Safko, L. and Brake, D., The social media bible: Tactics, tools, and strategies for business success, Wiley, 2009.
- [5] Boulos, M., Maramba, I., and Wheeler, S., Wikis, blogs and podcasts: A new generation of Web-based tools for virtual collaborative clinical practice and education, Retrieved 20 December 2016 from: <http://www.biomedcentral.com/content/pdf/1472-6920-6-41.pdf>.
- [6] Moran, M., Seaman, J., and Tinti-Kane, H., Teaching, learning, and sharing: How today's higher education faculty use social media, Babson Survey Research Group and New Marketing Labs, 2011. Retrieved 20 December 2016 from: <http://www.pearsonlearningsolutions.com/educators/pearson-social-media-survey-2011-bw.pdf>
- [7] Ishtaiwa, F. and Dukmak, S., "Do Web 2.0 applications enhance learning in teacher education in the UAE? An exploratory study", International Journal for Research in Education, 33 (2013), 1-27.
- [8] Yakin, J. and Gencil, E., "The utilization of social media tools for informal learning activities: A survey study", Mevlana International Journal of Education, 3 (2013) 4, 108-117.
- [9] Cain, J. and Policastri, A., "Using Facebook as an informal learning environment", American Journal of Pharmaceutical Education, 75 (2011) 10, 207-214.
- [10] Irwin, C., Ball, L., Desbrow, B., and Leveritt, M., "Students' perceptions of using Facebook as an interactive learning resource at university", Australasian Journal of Educational Technology, 28 (2012) 7, 1221-1232.
- [11] Rambe, M., "Constructive disruptions for effective collaborative learning: Navigating the affordances of social media for meaningful engagement", Electronic Journal of e-Learning, 10 (2012) 1, 132-146.
- [12] Andrade, A., Castro, C., and Ferreira, S., "Cognitive communication 2.0 in higher education: To tweet or not to tweet?", E Journal of E Learning, 10 (2012) 3, 293-305.
- [13] Lin, M., Hoffman, E., and Borengasser, C., "Is social media too social for class? A case study of Twitter use", Tech Trends, 57 (2013) 2, 39-45.
- [14] Waycott, J., Bennett, S., Kennedy, G., Dalgarno, B., and Gray, K., "Digital divides? Student and staff perceptions of information and communication technologies", Computers & Education, 54 (2010) 4, 1202-1211.
- [15] Lederer, K., "Pros and cons of social media in the classroom", Campus Technology, 25 (2012) 5, 1-2.
- [16] Malhotra, N. K., Marketing research: An applied orientation, Upper Saddle River, NJ: Pearson/Prentice Hall, 2004.



# The Application of Social Networks in Assisting out-of-class Interactions: A case Study of the Faculty of Economics and Business Administration, Dalat University

Nguyen Thanh Hong An, Nguyen Van Tuan

*Khoa Kinh tế - Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Đà Lạt,  
Số 1 Phù Đổng Thiên Vương, Đà Lạt, Lâm Đồng, Việt Nam*

**Abstract:** The purpose of this study is to evaluate the application of social networks in assisting out-of-class interactions in the context of Vietnam. A group of lecturers and students from the Faculty of Economics and Business Administration, Dalat University was chosen to participate in a pilot scheme, using a social network called Edmodo to assist the out-of-class interactions between lecturers and students in the courses in charge in one academic year. The results show that the social network improves the efficiency of out-of-class interactions among participants and receive positive feedbacks from both students and lecturers. The results also indicate that the use of social networks in education is feasible and will improve the teaching and learning efficiency. However, the results also suggest that lecturers should carefully plan academic activities and provide students with proper incentives to motivate their participation into the class online interactive activities.

*Keywords:* Social networks; Interaction; Teaching; Edmodo; Vietnam.